

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2023/HS-ST

Ngày 20-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Quốc Trung**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lê Tuấn Kiệt**

Bà Dư Thị Út

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Minh Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông **Huỳnh Văn Ngộ** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 156/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Trần Trí N, sinh ngày 26/08/1995 tại Bạc Liêu; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Số 2/29, Khóm 5, Phường 5, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn (văn hoá): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968 và bà Trần Kim D, sinh năm 1966 (đã chết); anh, chị, em ruột: 03 người, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị khởi tố bị can ngày 07/07/2023 và cho tại ngoại đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn sử dụng ma túy, khoảng 01 giờ 30 phút ngày 06/05/2023, bị cáo Nguyễn Trần Trí N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94B1 – 222.37 đi đến hẻm không số, khu vực Cầu Số 4, Khóm 6, Phường 7, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân) mua một bịch ma túy với giá 150.000 đồng, sau khi mua được ma túy bị cáo điều khiển xe về đến đường Hai Bà Trưng đoạn trước khách sạn Sài Gòn – Bạc Liêu thuộc Khóm 1, Phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Công an tỉnh Bạc Liêu kiểm tra, phát hiện có cất giấu ma túy, nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ gồm:

01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, có đường viền màu đỏ gần chỗ nẹp miệng, kích thước 1,4cm x 02cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng ghi là chất ma túy và 01 xe mô tô hiệu JIULONG, màu đỏ trắng, gắn biển kiểm soát 94B1 – 222.37. Quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại Kết luận giám định số: 61/KL-KTHS, ngày 15/05/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: *“Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong 01 (một) bịch nylon (kí hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,14406 gam”*.

Tại Cáo trạng số: 153/CT-VKS-HS ngày 25/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Nguyễn Trần Trí N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Trí N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Trí N từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,13036 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, bao gói theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Bị cáo thừa nhận khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Kết luận Giám định số 61/KL-KTHS ngày 15/05/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bạc Liêu, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/05/2023 và phù hợp với

các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 06/05/2023, tại đường Hai Bà Trưng, Khóm 01, Phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo có hành vi mua ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,14406 gam về cất giấu để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét thấy, hành vi mua ma túy loại Methamphetamine về cất giấu để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi mua ma túy về cất giấu là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm giáo dục, răn đe và cải tạo ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo và để phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,13036 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, bao gói, do ma túy là vật cấm tàng trữ. Đối với 01 xe mô tô hiệu JIULONG, màu đỏ trắng, biển kiểm soát 94B1 – 222.37, bị cáo khai mượn của Hứa Quang H (chưa rõ nhân thân), do chưa xác định được chủ sở hữu nên lưu kho vật chứng của Cơ quan điều tra để tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Cơ quan điều tra đã chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo do chưa rõ nhân thân, nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu tiếp tục điều tra xử lý sau.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Như đã phân tích nêu trên, có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Trí N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Trí N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong còn nguyên vẹn, trên gói niêm phong có dấu tròn màu đỏ của của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu và chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc K cùng dòng chữ “61/GĐMT-2023” (bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,13036 gam).

(Vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo Biên bản giao nhận vật chứng được lập ngày 27/10/2023).

Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Quốc Trung